Nội dung bài viết

1. Bài 1 trang 64 Tập bản đồ Địa Lý 12:
2. Bài 2 trang 64 Tập bản đồ Địa Lý 12:
3. Bài 3 trang 65 Tập bản đồ Địa Lý 12:
4. Bài 4 trang 65 Tập bản đồ Địa Lý 12:

Bài 1 trang 64 Tập bản đồ Địa Lý 12:

Hãy điền vào lược đồ bên:

- Tên các tỉnh: Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận.

- Tên các nhà máy thủy điện đã và đang xây dựng: Vĩnh Sơn, Hàm Thuận – Đa Mi, A Vương.

- Tên các cảng: Đà Nẵng, Dung Quất, Quy Nhơn, Nha Trang, Cam Ranh.

- Tên các trung tâm công nghiệp: Đà Nẵng, Nha Trang, Quy Nhơn.

- Các tuyến quốc lộ: 1, 24, 25, 27.

Lời giải:

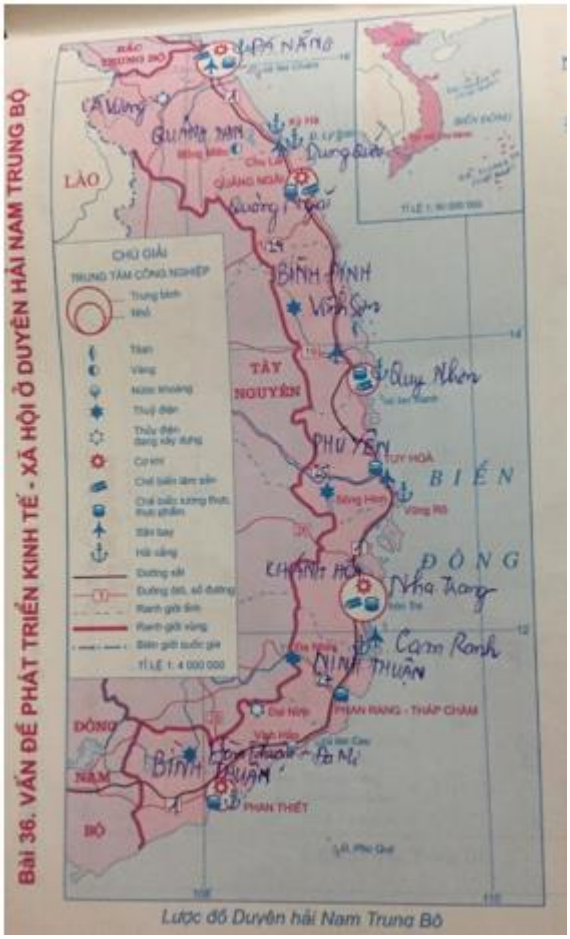

Bài 2 trang 64 Tập bản đồ Địa Lý 12:

Căn cứ vào kiến thức trong SGK Địa lí 12, hãy phân tích những thuận lợi và khó khăn cho việc phát triển kinh tế ở Duyên hải Nam Trung Bộ.

Lời giải:

Thuận lợi:

- Vị trí trung gian, thuận lợi giao lưu kinh tế với các vùng trong cả nước; tiếp giáp Đông Nam Bộ - vùng kinh tế phát triển năng động, biển Đông rộng lớn.

- Tự nhiên: có các bãi tôm, bãi cá, ngư trường lớn; nhiều bãi biển đẹp, cát trắng để phát triển du lịch; các vịnh biển kín gió nước sâu; khoáng sản biển (dầu khí, muối, cát thủy tinh, titan); tiềm năng thủy điện, rừng, lâm sản.

- Kinh tế - xã hội: lao động dồi dào và năng động; thị trường tiêu thụ khá lớn.; cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng đang nâng cấp hoàn thiện; thu hút nhiều dự án đầu tư.

Khó khăn:

- Tự nhiên: chịu hiệu ứng phơn, cực Nam Trung Bộ có hiện tượng hoang mạc hóa, thiên tai bão, lũ, hiện tượng cát chảy.

- Kinh tế - xã hội: vùng có nhiều dân tộc ít người trình độ còn thấp, đời sống khó khăn; cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất chưa phát triển đồng bộ.

Bài 3 trang 65 Tập bản đồ Địa Lý 12:

Dựa vào kiến thức đã học và hình 36 trong SGK Địa lí 12 và At lat Địa lí Việt Nam, hãy điền vào bảng sau các thế mạnh để phát triển từng ngành kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ.

Lời giải:

Ngành	Khai thác thế mạnh
Đánh bắt và nuôi trồng thủy sản	- Các bãi tôm, bãi cá, hai ngư trường lớn Ninh Thuận – Bình Thuận – Bà Rịa Vũng Tàu, Hoàng Sa – Trường Sa. - Khí hậu nắng nóng thuận lợi cho hoạt động chế biến, bảo quản. - Bờ biển nhiều vũng vịnh, đầm phá thuận lợi nuôi trồng thủy sản.
Du lịch biển	- Có nhiều bãi biển đẹp, cát trắng nổi tiếng như biển Mỹ Khê, Nha Trang, Phan Thiết, Bà Rịa Vũng Tàu…. - Các đảo ven bờ như Lý Sơn, Cù Lao Chàm, Phú Quý.
Dịch vụ hàng hải	- Có nhiều vịnh biển kín gió thuận lợi xây dựng các cảng nước sâu (Dung Quất, Vân Phong, Đà Nẵng).
Khai thác khoáng sản và làm muối	- Khoáng sản quan trọng nhất là dầu khí. - Sản xuất muối (Sa Huỳnh, Cà Ná). - Ngoài ra có cát thủy tinh, titan.

Bài 4 trang 65 Tập bản đồ Địa Lý 12:

Căn cứ vào kiến thức đã học, hãy so sánh các thế mạnh về tự nhiên để phát triển các ngành kinh tế biển giữa hai vùng: Bắc Trung Bộ và duyên hải Nam Trung Bộ.

Lời giải:

Giống nhau:

- Có các bãi tôm bãi cá ven biển; các vũng vịnh đầm phá để nuôi trồng thủy sản.

- Các bãi biển đẹp, đảo ven bờ…phát triển du lịch.

- Vịnh biển xây dựng các cảng nước sâu.

Khác nhau:

Bắc Trung Bộ	Duyên hải Nam Trung Bộ
- Có các cồn cát ven biển. - Bãi biển đẹp và đảo ven bờ ít hơn. - Khoáng sản biển nghèo.	- Ngư trường Ninh Thuận - Bình Thuận – Bà Rịa Vũng Tàu, Hoàng Sa – Trường Sa. - Nhiều bãi biển đẹp, cát trắng và nổi tiếng (Mỹ Khê, Nha Trang, Phan Thiết); các đảo ven bờ (Lý Sơn, hòn Tre, cù lao Xanh…) - Vịnh biển sâu, kín gió - Khoáng sản biển giàu có (dầu khí, muối, ti tan, cát thủy tinh).